TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số**: 55/**2023/HS-ST
Ngày: 28/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lê T Liêm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn T Vui

2. Bà Phan Thị Ngọc Loan

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Kỷ- Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Võ Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 28/7/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Hện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số 50/2023/TLST-HS ngày 23/6/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/QĐXXST-HS ngày 14/7/2023 đối với:

Bị cáo **Đồng Văn C**, sinh ngày 02/6/1996 tại Nam Định; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Tổ 5, ấp 8, xã Lộc Thuận, Hện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đồng Văn Đức (Đã chết) và bà Trần Thị Nhiệm, sinh năm 1960; Vợ Phạm Thị Kim Cương, sinh năm 1997 (chưa đăng ký kết hôn), bị cáo có 01 người con sinh năm 2014.

Tiền án: Ngày 13/5/2020 TAND Hện Lộc Ninh xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản cho hưởng án treo.

Ngày 26/3/2021 TAND Hện Lộc Ninh ban hành quyết định giải quyết người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Buộc Đồng Văn C phải chấp hành hình phạt tù 01 năm của bản án số 29/2020/HSST ngày 13/5/2020. Chấp hành xong ngày 28/4/2022.

Bị tạm giữ từ ngày 30/3/2023 đến này 04/7/2023 tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lê Thanh H, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân Lợi, xã Lộc Phú, Hện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân Hòa, xã Tân Tiến, Hện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 04/02/2023, C ngồi uống cà phê cùng với người bạn tên Hnh (không rõ nhân thân, lai lịch) ở xã Lộc Phú, Hện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Tại đây, C hỏi mượn 01 xe mô tô Cup 50, không rõ biển số của Hnh để đi tìm vườn dừa mua về bán, Hnh đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô đi vào đường bê tông hướng ấp Tân Lợi, xã Lộc Phú, khi đi ngang 01 vườn tiêu đối diện vườn cao su tư nhân C thấy có 01 xe mô tô hiệu Honda Future X FI, màu đỏ, biển số: 93F1-008.48 đang dựng gần vườn tiêu, xe còn cắm chìa khóa và không có ai trông coi nên C nảy sinh ý định trộm xe mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. C quay lại quán cà phê để trả xe cho Hnh rồi đi bộ lại khu vườn tiêu và nơi để xe mô tô của ông H, C dắt chiếc xe ra khỏi vườn tiêu lên đến đường bê tông bật chìa khóa nổ máy chạy về hướng xã Lộc Hiệp, khi đến đường nhựa lớn ở xã Lộc Hiệp, C dừng xe mở cốp xe kiểm tra trong cốp xe có 01 giấy đăng kí mô tô, tên chủ xe Lê Thanh H. C nghĩ tìm tiệm mua bán xe củ để bán xe sẽ có giá. C điều khiển xe mô tô trên chạy lên ấp Tân Hòa, xã Tân Tiến, Hện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, thì thấy một tiệm mua bán xe cũ, C vào gặp chủ tiệm hỏi có mua xe không, anh Nguyễn Minh Thành chủ tiệm đồng ý mua với giá 9.000.000 đồng.

Do xe không có giấy tờ chính chủ nên anh T yêu cầu Cần làm giấy tờ tay mua bán xe, C sử dụng tên giả là Nguyễn Văn Minh, ngụ ấp 5, xã Lộc Quang, Hện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, để làm giấy tay đồng ý bán xe mô tô trên với giá 9.000.000 đồng cho anh T. Sau đó, C cầm tiền thuê xe quay về nhà ở xã Lộc Thuận, Hện Lộc Ninh và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 30/03/2023, sau khi suy nghĩ biết không thể trốn tránh nên C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Lộc Ninh đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản xe mô tô nêu trên.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 14/12/2023/KL-HĐĐGTS ngày 02/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Hện Lộc Ninh kết luận 01 xe mô tô hiệu Honda Future X, màu đỏ biển số 93F1-008.48 có giá trị 9.000.000đ.

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKSLN ngày 20/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân Hện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đồng Văn C về tội "Trộm cắp

tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đồng Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đồng Văn C từ 18 đến 21 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc Đồng Văn C trả cho Nguyễn Minh T 9.000.000đ.

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Ngày 04/02/2023, khi bị cáo đi ngang vườn tiêu của ông H, thấy có 01 xe mô tô hiệu Honda Future X FI, màu đỏ, biển số: 93F1-008.48 đang dựng gần vườn tiêu, xe còn cắm chìa khóa và không có ai trông coi nên C nảy sinh ý định trộm xe mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã đi đến lấy xe, sau đó bán cho anh Nguyễn Minh T 9.000.000đ và đã tiêu xài hết.

Hành vi lợi dụng khi không thấy người trông giữ xe, bị cáo lén lút lấy trộm sau đó đem bán lấy tiền tiêu xài. Giá trị tài sản xác định tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt là 9.000.000đ.

Viện kiểm sát nhân dân Hện Lộc Ninh truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3]Đối với anh Nguyễn Văn Minh T là người mua xe của bị cáo trộm cắp nhưng do thấy có giấy tờ do không chính chủ nên đã yêu cầu bị cáo viết giấy tay cho anh T. Số tiền anh T mua xe là phù hợp với giá thị trường không có căn cứ xử lý anh T về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[4] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa công khai, bị cáo là người đã T niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo chịu trách nhiệm bởi hành vi của mình.

Hành vi của bị cáo rất táo bạo trộm tài sản vào ban ngày đã gây hoang mang cho người dân, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội của mình với lỗi cố ý. Do đó, C có một hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo T người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5]Xét về nhân thân: Năm 2020 TAND Hện Lộc Ninh xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản cho hưởng án treo. Ngày 26/3/2021 TAND Hện Lộc Ninh ban hành quyết định giải quyết người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Buộc Đồng Văn C phải chấp hành hình phạt tù 01 năm của bản án số 29/2020/HSST ngày 23/5/2020.Chấp hành xong ngày 28/4/2022.Bị cáo mới chấp hành án chưa được 01 năm lại tiếp tục phạm tội.

Vì lòng tham, muốn hưởng thụ mà không phải lao động khi thấy tài sản của người khác sơ hở, bị cáo lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lẽ ra sau khi chấp hành xong bản án năm 2020, bị cáo phải phấn đấu rèn luyện phẩm chất đạo đức, quyết tâm làm lại từ đầu tìm công việc chính đáng để tạo ra của cải vật chất nuôi sống gia đình và bản thân, ngược lại bị cáo không chí thú làm ăn thấy tài sản của người khác sơ hở thì thực hiện ngay trộm cắp. Do vậy, C áp dụng hình phạt nghiêm tù có thời hạn một thời gian để tiếp tục cải tạo bị cáo trở T người tốt có ích cho xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đầu thú. Do vậy, bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo như trong bản luận tội là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Future X FI, màu đỏ, biển số: 93F1-008.48; 01 giấy đăng kí mô tô, xe máy số 007925 tên chủ xe Lê Thanh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Lộc Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Thanh H.

Đối với 01 giấy viết tay mua bán xe có chữ ký người bán xe Nguyễn Văn Minh đã giám định C lưu trong hồ sơ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Minh T yêu cầu Đồng Văn C trả lại số tiền 9.000.000 đồng là có căn cứ buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Minh T.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đồng Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đồng Văn C 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.Thời gian tính tù từ ngày 30/3/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày tình từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

3.Trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46,48 Bộ luật hình sự;

Buộc Đồng Văn C trả cho ông Nguyễn Minh T số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

Tính từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành, hàng tháng còn phải chịu một khoản tiền lãi suất theoqui định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Đồng Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 450.000đ (Bốn trăm năm mươi ngàn) tiền án phí DSST.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với bị hại do vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
-VKSND Hện Lộc Ninh;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Hện Lôc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê T Liêm

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
-VKSND Hện Lộc Ninh;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Hện Lôc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê T Liêm

T viên hội đồng xét xử Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa.